

Số: /KH-UBND

Việt Lâm, ngày tháng 5 năm 2026

## KẾ HOẠCH

### **Triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và cải cách hành chính trên địa bàn xã Việt Lâm năm 2026**

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 1539/QĐ-UBND ngày 11/12/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về Quyết định phê duyệt Chiến lược Chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang đến năm 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 45-NQ/TU ngày 18/12/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh và Kế hoạch số 158/KH-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh về nâng cao chất lượng cải cách hành chính gắn với phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số;

Căn cứ Kế hoạch số 85/KH-UBND ngày 06/3/2026 của UBND tỉnh Tuyên Quang về chuyển đổi số tỉnh Tuyên Quang năm 2026.

Ủy ban nhân dân xã Việt Lâm ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và cải cách hành chính trên địa bàn xã Việt Lâm năm 2026 cụ thể như sau:

## **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

### **1. Mục đích**

- Thống nhất nhận thức và hành động trong toàn hệ thống chính trị của xã về tầm quan trọng của nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính. Xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt, có tính chất đột phá, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh trên địa bàn xã trong giai đoạn mới.

- Tổ chức triển khai đồng bộ, toàn diện các giải pháp để thực hiện nhiệm vụ khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính gắn liền với thực tiễn của xã. Ứng dụng mạnh mẽ các thành tựu công nghệ mới, nhất là công nghệ số, nhằm nâng cao năng suất lao động, cải thiện chất lượng sản phẩm, dịch vụ và hiệu quả quản lý nhà nước.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, hiện đại, công khai, minh bạch. Từng bước chuyển từ phương thức quản lý thủ công sang quản lý trên nền tảng dữ liệu số, nâng cao năng lực điều hành và hiệu quả hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước với mục tiêu lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ.

- Đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả các nội dung, nhiệm vụ được đề ra tại Kế hoạch này, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu chung của xã.

## **2. Yêu cầu**

- Bám sát sự chỉ đạo của Tỉnh, Nghị quyết của Đảng ủy xã, Ban Chỉ đạo Phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính và Đề án 06 xã, người đứng đầu các ban, ngành, đoàn thể, Trưởng thôn phải giữ vững quyết tâm chính trị, nêu gương đi đầu, chỉ đạo khắc phục khó khăn, vướng mắc, tập trung nguồn lực triển khai các giải pháp, nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2026.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, trách nhiệm và sự tham gia tích cực, gương mẫu của mỗi cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp đối với việc triển khai các nhiệm vụ. Phải có cơ chế giám sát, kiểm tra, đánh giá, báo cáo thường xuyên; kịp thời phát hiện khó khăn, vướng mắc để tháo gỡ, khen thưởng các tập thể, cá nhân thực hiện tốt và xử lý nghiêm những trường hợp thiếu trách nhiệm, chậm trễ.

- Kế hoạch phải cụ thể hóa từng nhiệm vụ, trong đó xác định rõ mục tiêu, giải pháp, trách nhiệm chủ trì, phối hợp của từng bộ phận, cá nhân và tiến độ thực hiện. Đảm bảo việc tham mưu, triển khai các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính tại xã phải chất lượng, hiệu quả, đạt mục đích đề ra.

## **II. MỤC TIÊU**

### **1. Mục tiêu chung**

- Triển khai đồng bộ, thực chất và phù hợp với điều kiện của xã Việt Lâm các nhiệm vụ về chuyển đổi số theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh; bảo đảm kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu phục vụ hiệu quả công tác quản lý, điều hành, giải quyết thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công và hỗ trợ người dân, doanh nghiệp.

- Phát triển chính quyền số gắn với cải cách hành chính; lấy người dân, doanh nghiệp làm trung tâm phục vụ; ưu tiên các nhiệm vụ có thể triển khai ngay ở cấp xã, có sản phẩm cụ thể, có đầu ra đo đếm được và có khả năng duy trì thường xuyên.

- Từng bước phát triển kinh tế số, xã hội số; nâng cao kỹ năng số cho cán bộ, công chức, người dân; đẩy mạnh sử dụng dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, định danh điện tử, đồng thời bảo đảm an toàn thông tin mạng, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương.

### **2. Mục tiêu cụ thể**

\* Thực hiện chỉ tiêu chuyển đổi số trên 3 trụ cột chính: Chính quyền số, Kinh tế số, Xã hội số, với 20 chỉ tiêu Trong đó:

- Chỉ tiêu về phát triển Chính quyền số: 12 chỉ tiêu.

- Chỉ tiêu về phát triển Kinh tế số: 1 chỉ tiêu.

- Chỉ tiêu về phát triển Xã hội số: 7 chỉ tiêu.

*(Chi tiết các chỉ tiêu cụ thể và phân công cơ quan theo dõi, đánh giá, chủ trì thực hiện tại Phụ lục kèm theo).*

\* Thực hiện các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và cải cách hành chính

- Mục tiêu phát triển chính quyền số: 100% cán bộ, công chức xã được tập huấn về kỹ năng số cơ bản, sử dụng hệ thống phần mềm phục vụ quản lý, điều hành và dịch vụ công trực tuyến. 90% thủ tục hành chính xã cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức toàn trình, đảm bảo người dân có thể nộp và theo dõi hồ sơ trực tuyến.

- Mục tiêu phát triển kinh tế số và đóng góp vào GRDP số địa phương: Hỗ trợ, thúc đẩy ứng dụng, các nền tảng số trong hoạt động kinh doanh  $\geq 50\%$ . Phần đầu tăng tỷ trọng kinh tế số trong GRDP địa phương (dịch vụ số, thương mại điện tử) tối thiểu 5-8% so với GRDP chung năm 2025 (chỉ tiêu cụ thể do Phòng Kinh tế theo dõi, đánh giá).

- Mục tiêu phát triển thanh toán không dùng tiền mặt: Phần đầu  $\geq 60\%$  người dân trưởng thành trong xã sử dụng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt như chuyển khoản ngân hàng, ví điện tử, QR Code trong giao dịch thương mại, dịch vụ và sinh hoạt hàng ngày. Hỗ trợ các cơ sở kinh doanh trên địa bàn thanh toán không dùng tiền mặt, hướng tới việc tăng dần tỷ lệ giao dịch không dùng tiền mặt phù hợp với các mục tiêu phát triển số.

- Mục tiêu về cơ sở hạ tầng số: Đảm bảo kết nối Internet băng rộng ổn định tại trụ sở HĐND và UBND xã, Trung tâm phục vụ hành chính công xã và ít nhất 1 điểm công cộng phục vụ truy cập dịch vụ công trực tuyến, học tập/truyền thông kỹ năng số. Triển khai hệ thống mạng nội bộ (LAN/Wi-Fi) tại các cơ quan xã nhằm hỗ trợ dịch vụ trực tuyến và giao tiếp số nội bộ.

- Mục tiêu về dữ liệu số và an toàn thông tin: Rà soát và cập nhật cơ sở dữ liệu hộ gia đình, hộ kinh doanh trên địa bàn phục vụ quản lý, điều hành và quảng bá số. Đảm bảo các hệ thống quản lý dữ liệu của xã có biện pháp bảo mật và an toàn thông tin phù hợp, giảm thiểu rủi ro mất an toàn dữ liệu.

### **III. NHIỆM VỤ**

#### **1. Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức**

Tổ chức tuyên truyền sâu rộng về các chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước, của Tỉnh và của xã về chuyển đổi số, cải cách hành chính đến toàn thể cán bộ, đảng viên và nhân dân trên địa bàn. Đa dạng hóa hình thức tuyên truyền qua hệ thống loa truyền thanh, các buổi họp thôn, các trang mạng xã hội của địa phương, lồng ghép trong các hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể.

#### **2. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; kiểm tra, giám sát hoạt động phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và cải cách hành chính**

- Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các chủ trương, nghị quyết, kế hoạch của Trung ương, của tỉnh và của xã về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và cải cách hành chính.

- Kiện toàn Ban Chỉ đạo phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và Đề án 06 của xã; rà soát, bổ sung quy chế làm việc, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên; xác định rõ đầu mối theo dõi từng chỉ tiêu, từng nhiệm vụ.

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm trực tiếp trong lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số thuộc phạm vi quản lý; lấy kết quả chuyển đổi số làm một trong những căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hằng năm.

- Thực hiện kiểm tra, đánh giá định kỳ kết quả triển khai; kịp thời chấn chỉnh những nội dung thực hiện hình thức, chất lượng thấp, số liệu không sát thực tế hoặc chậm tiến độ.

### **3. Hoàn thiện cơ chế, quy chế và tổ chức thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và cải cách hành chính**

- Rà soát, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn của xã để tổ chức thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số bảo đảm thống nhất, rõ việc, rõ người, rõ thời gian hoàn thành.

- Lồng ghép các mục tiêu, chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số vào các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội, cải cách hành chính, Đề án 06, xây dựng nông thôn mới, xây dựng thôn thông minh và các nhiệm vụ chuyên môn khác của xã.

- Kịp thời tổng hợp khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai; chủ động báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, tháo gỡ những nội dung vượt thẩm quyền của xã.

### **4. Đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến và cải cách hành chính**

- Đảm bảo 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã đủ điều kiện được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến toàn trình và được tích hợp trên Cổng dịch vụ công của tỉnh và quốc gia.

- Phấn đấu tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính được xử lý trực tuyến đạt trên 80%. Tăng cường hướng dẫn, hỗ trợ người dân nộp hồ sơ trực tuyến tại Trung tâm phục vụ hành chính công và thông qua Tổ công nghệ số cộng đồng.

- Thực hiện nghiêm túc việc số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo quy định, đảm bảo dữ liệu được cập nhật vào kho dữ liệu của tỉnh để phục vụ tái sử dụng, giảm giấy tờ cho người dân.

### **5. Phát triển hạ tầng số, kinh tế số, chính quyền số, xã hội số và đảm bảo an toàn thông tin**

#### **5.1. Hạ tầng số**

- Hạ tầng viễn thông, Internet

+ Chủ động phối hợp với các cơ quan cấp trên và doanh nghiệp viễn thông rà soát, đánh giá thực trạng hạ tầng viễn thông trên địa bàn; tổng hợp đầy đủ các thôn, khu vực còn lờm sóng, sóng yếu, chất lượng kết nối chưa ổn định để có phương án xử lý phù hợp.

+ Phối hợp khảo sát, đề xuất mở rộng vùng phủ sóng di động và Internet băng rộng, ưu tiên các khu vực dân cư tập trung, khu vực phục vụ tiếp nhận, giải

quyết thủ tục hành chính, trường học, trạm y tế, nhà văn hóa thôn và các địa bàn có nhu cầu sử dụng thiết yếu.

+ Đối với các khu vực chưa có điện, địa hình phức tạp, khó đầu tư ngay, giao các cơ quan, đơn vị liên quan tiếp tục theo dõi, tổng hợp, kiến nghị cấp có thẩm quyền và doanh nghiệp viễn thông nghiên cứu phương án đầu tư phù hợp, tránh đặt chỉ tiêu hình thức, thiếu tính khả thi.

- Dữ liệu số, nền tảng số, thiết bị số dùng chung

+ Duy trì, khai thác hiệu quả các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và nền tảng dùng chung do tỉnh triển khai; bảo đảm kết nối, liên thông, chia sẻ dữ liệu phục vụ quản lý, điều hành và giải quyết công việc của xã.

+ Rà soát, cập nhật đầy đủ hồ sơ, dữ liệu cán bộ, công chức, người lao động; dữ liệu giải quyết thủ tục hành chính; dữ liệu phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành và các dữ liệu chuyên ngành thuộc phạm vi quản lý của xã.

+ Từng bước trang bị, nâng cấp thiết bị đầu cuối, đường truyền, chữ ký số, phần mềm phục vụ công việc; ưu tiên sử dụng hiệu quả các nền tảng số dùng chung, hạn chế đầu tư dàn trải, trùng lặp.

### **5.2. Phát triển chính quyền số**

- Khai thác hiệu quả các hệ thống dùng chung của tỉnh như: Hệ thống quản lý văn bản và điều hành, Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính, Hệ thống thông tin báo cáo, thư điện tử công vụ, công/trang thông tin điện tử và các nền tảng số khác phục vụ công việc.

- Nâng cao chất lượng tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính; đẩy mạnh tiếp nhận, giải quyết hồ sơ trực tuyến và phi địa giới hành chính theo quy định.

- Bảo đảm 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước trên địa bàn xã (trừ văn bản mật) được xử lý trên môi trường điện tử và ký số theo quy định; tăng tỷ lệ hồ sơ công việc được cập nhật, theo dõi đầy đủ trên hệ thống.

- Tập trung sử dụng dữ liệu để phục vụ chỉ đạo, điều hành; ưu tiên số hóa và chuẩn hóa các khâu còn chậm, còn phụ thuộc nhiều vào giấy tờ thủ công, nhất là trong lĩnh vực hành chính công.

### **5.3. Phát triển kinh tế số**

- Tăng cường tuyên truyền, hỗ trợ hộ kinh doanh, hợp tác xã, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn xã ứng dụng nền tảng số trong quảng bá, giới thiệu sản phẩm, bán hàng, thanh toán không dùng tiền mặt và quản lý hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Ưu tiên hỗ trợ các sản phẩm chủ lực, sản phẩm OCOP, nông sản, hàng hóa đặc trưng của địa phương từng bước tiếp cận thương mại điện tử, truy xuất nguồn gốc, mã QR và các phương thức quảng bá số phù hợp.

- Khuyến khích các cơ sở sản xuất, kinh doanh sử dụng hóa đơn điện tử, hợp đồng điện tử, tài khoản thanh toán số, nền tảng mạng xã hội và các công cụ số thông dụng để mở rộng thị trường.

### **5.4. Phát triển xã hội số**

- Đẩy mạnh hỗ trợ người dân sử dụng tài khoản định danh điện tử VNeID, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán không dùng tiền mặt, khám chữa bệnh bằng thẻ căn cước công dân gắn chip/thông tin số và các dịch vụ số thiết yếu khác.

- Phát huy vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng để hướng dẫn trực tiếp cho người dân tại thôn theo phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người” đối với các nội dung người dân còn khó tiếp cận.

- Gắn chuyển đổi số với nâng cao dân trí số, xây dựng thói quen sử dụng dịch vụ số an toàn, văn minh, hiệu quả; chú trọng nhóm người cao tuổi, đồng bào dân tộc thiểu số, người ít có điều kiện tiếp cận công nghệ.

### **5.5 Bảo đảm an toàn thông tin mạng**

- Thực hiện nghiêm các quy định về bảo đảm an toàn thông tin, bảo vệ bí mật nhà nước trên môi trường mạng; quản lý chặt chẽ tài khoản, thiết bị, chữ ký số và dữ liệu trong quá trình khai thác, sử dụng.

- Phối hợp với cơ quan chuyên trách của tỉnh, lực lượng công an, doanh nghiệp viễn thông trong công tác phòng ngừa, phát hiện, cảnh báo, xử lý các nguy cơ mất an toàn thông tin, lừa đảo trực tuyến và vi phạm pháp luật trên không gian mạng.

- Đưa nội dung tuyên truyền về kỹ năng bảo đảm an toàn thông tin, nhận diện lừa đảo trực tuyến, bảo vệ dữ liệu cá nhân vào các buổi họp thôn, sinh hoạt đoàn thể, hệ thống truyền thanh cơ sở và các nền tảng truyền thông của xã.

### **6. Phát triển nhân lực số**

- Cử cán bộ, công chức tham gia đầy đủ các lớp tập huấn, bồi dưỡng về kỹ năng số, chuyển đổi số do cấp trên tổ chức. Tổ chức các buổi tập huấn nội bộ để nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin trong công việc.

- Duy trì và nâng cao hiệu quả hoạt động của các Tổ công nghệ số cộng đồng tại các thôn. Các tổ có nhiệm vụ “đi từng ngõ, gõ từng nhà” để hướng dẫn, hỗ trợ người dân cài đặt và sử dụng các nền tảng số cơ bản như VNeID, ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt, dịch vụ công trực tuyến.

### **7. Hỗ trợ người dân, doanh nghiệp phát triển kinh tế số, xã hội số**

- Khuyến khích, hỗ trợ các hộ kinh doanh, hợp tác xã trên địa bàn ứng dụng thanh toán không dùng tiền mặt (mã QR), sử dụng hóa đơn điện tử.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức tập huấn, hướng dẫn người dân, đặc biệt là các hộ sản xuất nông nghiệp, đưa các sản phẩm đặc trưng của địa phương lên các sàn thương mại điện tử để mở rộng thị trường tiêu thụ.

## **IV. GIẢI PHÁP**

### **1. Phát huy vai trò người đứng đầu, nâng cao hiệu lực điều hành**

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải trực tiếp chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ chuyển đổi số; không khoán trắng cho bộ phận chuyên môn.

- Gắn kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ chuyển đổi số với đánh giá thi đua, khen thưởng, xếp loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của tập thể, cá nhân.

### **2. Đẩy mạnh phối hợp, phân công rõ trách nhiệm**

- Xác định rõ cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, thời gian hoàn thành và sản phẩm đầu ra đối với từng nhiệm vụ; định kỳ rà soát để xử lý ngay các việc chậm tiến độ.

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan chuyên môn thuộc xã, Trung tâm Phục vụ hành chính công, Công an xã, các thôn và các doanh nghiệp viễn thông trong quá trình triển khai.

### **3. Nâng cao kỹ năng số cho cán bộ, công chức và người dân**

- Tập huấn phải gắn với nhu cầu công việc, có nội dung thực hành cụ thể, tránh dàn trải; sau tập huấn phải áp dụng được ngay vào công việc hoặc sinh hoạt hằng ngày.

- Phát huy vai trò hướng dẫn trực tiếp của Tổ công nghệ số cộng đồng, lực lượng đoàn viên, thanh niên, công an, giáo viên và các lực lượng nòng cốt tại cơ sở.

### **4. Bảo đảm nguồn lực thực hiện**

- Sử dụng hiệu quả ngân sách được giao; ưu tiên cho các nhiệm vụ thiết yếu, có tác động trực tiếp đến chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp và hiệu quả quản lý của xã.

- Chủ động lồng ghép nguồn lực từ các chương trình, đề án, nhiệm vụ có liên quan; tranh thủ hỗ trợ của cấp trên, doanh nghiệp viễn thông và các nguồn lực hợp pháp khác.

## **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch do ngân sách Nhà nước bảo đảm theo phân cấp hiện hành và các nguồn kinh phí hợp pháp khác (nếu có).

## **IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

### **1. Phòng Văn hóa - Xã hội**

- Phát huy hiệu quả vai trò là cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo; tham mưu triển khai, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra các cơ quan, đơn vị thực hiện các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính trên địa bàn xã đảm bảo đạt mục đích, yêu cầu đặt ra tại Kế hoạch này; kịp thời tổng hợp khó khăn, vướng mắc hoặc đề xuất các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc (nếu có).

- Chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan, tham mưu tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện các nhiệm vụ về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính phục vụ các kỳ họp đột xuất, định kỳ theo nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này.

- Chủ trì tổ chức phát động và duy trì hiệu quả Kế hoạch triển khai thực hiện phong trào thi đua "Cả nước thi đua đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số" trên địa bàn xã, giai đoạn 2025-2030; tham mưu đề xuất khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân điển hình tiên tiến trong triển khai chuyển đổi số, đặc biệt là người đứng đầu cơ quan, đơn vị, cán bộ, công chức, viên chức có sáng kiến, giải pháp hiệu quả.

- Tăng cường truyền thông, tuyên truyền sâu rộng nội dung triển khai trong Kế hoạch trên hệ thống loa truyền thanh của xã, thôn, trên mạng xã hội, Trang thông tin điện tử xã.

## **2. Trung tâm phục vụ hành chính công**

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan duy trì hiệu quả hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; ưu tiên đầu tư, ứng dụng công nghệ số để nâng cao chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính và cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- Trực tiếp tiếp nhận, hướng dẫn người dân, tổ chức thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.

- Chịu trách nhiệm chính trong việc số hóa 100% hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền.

- Thường xuyên rà soát, bố trí phương tiện, máy móc, thiết bị, nguồn nhân lực để nâng cao chất lượng hoạt động của Trung tâm Phục vụ hành chính công xã; đảm bảo việc giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, tổ chức đáp ứng, phù hợp các yêu cầu của nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số theo quy định; đẩy mạnh việc giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính.

## **3. Phòng Kinh tế**

- Chủ trì, phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội tham mưu UBND xã bố trí, cân đối và ưu tiên nguồn ngân sách địa phương để thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, dự án các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và cải cách hành chính trên địa bàn xã theo nội dung Kế hoạch; hướng dẫn các hộ sản xuất, kinh doanh, hợp tác xã trên địa bàn ứng dụng công nghệ số vào sản xuất và tiêu thụ sản phẩm; hỗ trợ người dân tạo tài khoản trên các sàn thương mại điện tử, tham gia các mô hình kinh tế số.

- Hướng dẫn, thẩm định và trình UBND xã phê duyệt dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và cải cách hành chính trên địa bàn xã đảm bảo đúng quy định.

- Phối hợp với Phòng Văn hóa - Xã hội theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc triển khai các chương trình, dự án phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và cải cách hành chính đảm bảo đúng tiến độ, hiệu quả, công khai, minh bạch trong quản lý và sử dụng kinh phí.

## **4. Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân xã**

- Là cơ quan đầu mối chung; phối hợp với cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu đảm bảo thống nhất, hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành các nhiệm vụ giữa các Tổ công tác, của Ban chỉ đạo theo quy định; tổng hợp khó khăn, vướng mắc hoặc đề xuất giải pháp, chấn chỉnh, tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc (nếu có).

- Chủ trì tham mưu, đôn đốc các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã triển khai các nhiệm vụ về cải cách thủ tục hành chính; định kỳ báo cáo kết quả công tác cải cách thủ tục hành chính trên địa bàn xã.

- Chủ động phối hợp với Công an xã, lồng ghép kết quả thực hiện Quyết định số 766/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt bộ chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử cùng các kỳ họp đột xuất, định theo quy định.

### **5. Công an xã**

- Chủ trì, tham mưu thực hiện tốt chức năng quản lý nhà nước về an ninh mạng; đảm bảo an ninh mạng, an ninh thông tin mạng, an ninh dữ liệu, bảo vệ bí mật nhà nước trên không gian mạng tại địa phương theo quy định của pháp luật.

- Tiếp tục kết nối, chia sẻ dữ liệu dân cư, định danh và xác thực điện tử với các cơ sở dữ liệu của tỉnh; hỗ trợ triển khai nền tảng định danh công dân số (VneID) phục vụ giao dịch điện tử, dịch vụ công trực tuyến.

- Chỉ đạo lực lượng triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, chủ động phòng ngừa, đấu tranh, ngăn chặn, xử lý nghiêm hành vi lợi dụng công nghệ cao, không gian mạng vi phạm pháp luật, góp phần kiến tạo, xây dựng môi trường mạng an toàn cho người dân, doanh nghiệp.

### **6. Trạm y tế xã**

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong công tác khám, chữa bệnh và quản lý y tế; thực hiện cập nhật, quản lý hồ sơ sức khỏe điện tử cho người dân trên địa bàn.

- Triển khai hiệu quả các nền tảng số trong lĩnh vực y tế như quản lý tiêm chủng, thanh toán không dùng tiền mặt trong dịch vụ y tế.

- Phối hợp với các ban, ngành, đoàn thể tuyên truyền, hướng dẫn người dân sử dụng các ứng dụng số trong chăm sóc sức khỏe.

- Thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu y tế theo quy định, đảm bảo an toàn thông tin và bảo mật dữ liệu cá nhân.

### **7. Các cơ quan, đơn vị**

- Trên cơ sở các nội dung Kế hoạch này xây dựng các nhiệm vụ của Kế hoạch lồng ghép vào chương trình, kế hoạch hoạt động phù hợp với điều kiện thực tế của cơ quan, đơn vị.

- Người đứng đầu cơ quan, đơn vị chịu trách nhiệm toàn diện trong chỉ đạo, tổ chức thực hiện phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, cải cách hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Thực hiện chế độ báo cáo UBND xã về tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch (qua Phòng Văn hóa - Xã hội tổng hợp): Báo cáo Quý I (trước ngày 8/3/2026), Báo cáo 6 tháng (trước ngày 12/6/2026), Báo cáo quý III (trước ngày 8/9/2026), Báo cáo năm 2026 (trước ngày 8/12/2026); thực hiện các báo cáo đột xuất theo yêu cầu của UBND xã.

### **8. Các thôn (Ban lãnh đạo các thôn)**

- Trưởng thôn chịu trách nhiệm triển khai các nội dung của Kế hoạch đến người dân trong thôn.

- Chỉ đạo Tổ công nghệ số cộng đồng để hỗ trợ, hướng dẫn người dân thực hiện các kỹ năng số cơ bản, cài đặt, sử dụng tài khoản VNeID, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán điện tử và các nền tảng số khác.

- Tuyên truyền về các nhiệm vụ thực hiện phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số, gắn với cải cách hành chính đến toàn thể nhân dân.

- Nắm bắt tâm tư, nguyện vọng và các khó khăn của người dân trong quá trình triển khai Kế hoạch để phản ánh kịp thời với UBND xã.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện nhiệm vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và cải cách hành chính trên địa bàn xã Việt Lâm năm 2026. Yêu cầu các cơ quan, đơn vị xã và các thôn nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, kịp thời báo cáo UBND xã (qua Phòng Văn hóa – Xã hội xã) để xem xét, giải quyết./.

***Nơi nhận:***

- Sở Khoa học và Công nghệ;
- TTr Đảng ủy, HĐND xã;
- Chủ tịch và các PCT UBND xã;
- Thành viên BCĐ PTKH, CN, ĐMST, CDS và ĐA 06 xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- LĐ VPHĐND&UBND xã;
- Các thôn trên địa bàn xã;
- Lưu: VT, VHXH (Hữu).

**CHỦ TỊCH**

**Vi Khánh Hòa**